**PHIẾU BÀI TẬP  TIẾNG VIỆT LỚP 4**
 **I - PHẦN KIỂM TRA ĐỌC: đề 1**Dựa vào nội dung bài đọc “ **Văn hay chữ tốt**”, em hãy khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng cho các câu hỏi dưới đây:
**Câu 1. Vì sao thuở đi học Cao Bá Quát thường bị điểm kém?**a. Vì Cao Bá Quát lười học.
b. Vì Cao Bá Quát mải chơi.
c. Vì Cao Bá Quát viết chữ rất xấu.
**Câu 2. Quan thét lính đuổi bà cụ ra khỏi huyện đường vì:**
a. Bà cụ không bị oan.
b. Bà cụ nói năng không rõ ràng.
c. Chữ Cao Bá Quát xấu quá quan đọc không được.
**Câu 3. Cao Bá Quát đã rút ra bài học gì sau khi nghe bà cụ kể lại sự việc?**
a. Văn hay phải đi liền với chữ đẹp.
b. Văn hay mà chữ không ra chữ thì chẳng ích gì.
c. Chữ đẹp quan trọng hơn văn hay.
**Câu 4. Từ "luyện viết" thuộc từ loại gì?**
a. Danh từ. b. Động từ. c. Tính từ.
**Câu 5. Nhóm từ nào gồm toàn các từ láy:**
a. khẩn khoản, vui vẻ, chữ xấu. b. vui vẻ, lí lẽ, điểm kém.
c. vui vẻ, rõ ràng, cứng cáp. d. bờ biển, láo liên, xa xôi.
**Câu 6. Trong câu : "Thuở đi học, Cao Bá Quát viết chữ rất xấu nên nhiều bài văn dù hay vẫn bị thầy cho điểm kém". Dùng để:**
a. Hỏi về sự việc  **b. Kể lại sự việc**c. Tả lại sự việc d. Hỏi về sự việc.

**Câu 7: Câu chuyện khuyên em điều gì?**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **II - PHẦN KIỂM TRA ĐỌC: đề 2**

1. Đọc hiểu: (4 điểm)Em hãy đọc bài tập đọc: “ Chú Đất Nung”
2. Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng cho các câu hỏi dưới đây:
**Câu 1. Cu Chắt có những đồ chơi gì?**

A. Chàng kị sĩ, nàng công chúa.
B. Nàng công chúa, chú bé đất.
**C.Chàng kị sĩ, nàng công chúa, chú bé Đất.**

**Câu 2**: Động  từ trong câu: **Mới chơi với  nó một tí mà chúng mình đã bẩn hết quần áo đẹp.** là:

A. Mới. B. Chơi. C. Đẹp.

**Câu 3. Câu hỏi “ Sao chú mày nhát thế?” dùng để làm gì?**

1. **Hỏi điều chưa biết B. Khen chú bé Đất**

 **C. Chê chú bé Đất D. Tự hỏi mình**

**Câu 4. Dòng nào dưới đây chỉ gồm các từ láy?**

A. Ung dung, sống động, mỹ lệ.
B. Ung dung, lạ lùng, tưởng tượng
C. Sống động, lạ lùng, mỹ mãn
D. Tưởng tượng, lạ lùng, mỹ lệ.

**Câu 5: Chọn từ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ chấm và viết lại câu đã hoàn chỉnh:**

     Đã là người thì phải dám … xông pha …….., làm được nhiều …việc……. có ích.

(xông pha, về quê, việc)

**Câu 6. Muốn trở thành người có ích chúng ta phải làm gì ?**

**Muốn trở thành người có ích chúng ta** Phải biết rèn luyện, không sợ gian khổ, khó khăn,giống như chú bé Đất dám nung mình trong lửa đã trở thành người có ích cứu sống được bạn mình.

**Câu 7:** **Em hãy tìm một tính từ và đặt một câu trong đó có sử dụng tính từ**.

Thanh mảnh: Mợ em có dáng người thanh mảnh.

Chính trực: Tô Hiến Thành là một nguời chính trực.

Hung dữ: Con hổ rất hung dữ.

Béo: Bạn Đăng Khánh rất béo.

**Câu 8:** **Em hãy tìm một động từ và đặt một câu trong đó có sử dụng động từ**

**Chạy: Em đang chạy.**

**Chơi/; Em rất thích chơi đá bóng.**

**III. CHÍNH TẢ- TẬP LÀM VĂN – HS viết giấy nộp**

1. **Viết viết đoạn văn miêu tả cây sòi trong phần tập làm văn tiết 1- tuần 14**

 **Đề bài: Viết bài văn miêu tả chiếc cặp sách của em.**

**Gợi ý: đề bài yêu cầu miêu tả chiêc cặp sách- các em chú ý ghi cặp sách( không ghi ba lô)**

**a) Mở bài**: Chiếc cặp của em (hay của bạn em)?

Em có nó hoặc nhìn thấy nó trong hoàn cảnh nào?

**b) Thân bài:**

\* Tả hình dáng bên ngoài: chiếc cặp hình chữ nhật, chiều dài khoảng bao nhiêu xăng-ti-mét, chiều rộng bao nhiêu xăng-ti-mét.

- Chiếc cặp làm bằng chất liệu gì?

 - Cặp màu gì?

Trang trí như thế nào?

- Tả chi tiết quai xách hoặc dây đeo; quai xách (dây đeo) được làm bằng gì? Trông như thế nào?

Đường khâu xung quanh mép ra sao?

- Tả chi tiết nắp, khoá cặp: khoá cặp làm bằng gì? Trông như thế nào? Đóng mở khoá thế nào?

\* Tả bên trong chiếc cặp: chiếc cặp có mấy ngăn? Vách ngăn được làm bằng gì? Trông như thế nào? Em đựng gì ở mỗi ngăn?

**c) Kết bài:**

Cảm nghĩ của em về chiếc cặp? Những suy nghĩ, liên tưởng khác của em (nếu có)?

**MÔN TOÁN**

**I. TRẮC NGHIỆM:** (4đ) Hãy khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất:

**Câu 1**. Chữ số hàng chục triệu của số 965 700 321 là: (0,5 điểm)

A. 9 B. 6 C. 5 D. 7

**Câu 2.** Số lớn nhất trong các số 72 385; 72 538; 72 853; 71 999 là: (0,5 điểm)

A. 72 385 B. 72 538 C. 72 853 D. 71 999

**Câu 3.** Số Hai trăm bốn mươi ba triệu không nghìn năm trăm ba mươi được viết là: (0,5 điểm)

A. 2430 530 B. 243 530 C. 243 000 350 D. 243 000 530

**Câu 4.** Đọc số sau: (0,5 điểm)

- 320 675 401: .............................................................................................................

...............................................................................................................................................

**Câu 5**. Điền số thích hợp vào chỗ chấm: (1đ)

a. 254600 cm2 = .......m2.........cm2 ;

b. 5m2 =................dm2

**Câu 6.** Khoanh vào các câu trả lời đúng (1đ)



A. Cạnh AB vuông góc với cạnh AD

B. Cạnh AD vuông góc với cạnh DC

C. Cạnh BC vuông góc với CD

D. Cạnh AB song song với DC

**II. TỰ LUẬN:**

Đặt tính rồi tính: (2đ)

a. 254632 + 134258 b. 798643-56429 c. 245 x 304 d. 2599 : 23

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ……………………………………………………….………………..………………..………………………………….. | ……………………………………………………….………………..………………..………………………………….. | ……………………………………………………….………………..………………..………………………………….. | ……………………………………………………….………………..………………..………………………………….. |

**Câu 2.** Khối lớp Bốn có 192 học sinh chia làm các nhóm, mỗi nhóm có 8 học sinh. Khối lớp Năm có 207 học sinh chia làm các nhóm, mỗi nhóm có 9 học sinh. Hỏi cả hai khối có tất cả bao nhiêu nhóm?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 4.** Tính nhanh: (0,5 đ)

2020 x 45 + 2020 x 54 + 2020 198 x 8 + 198 x 2 – 198 x10

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 5**

a) Tính giá trị biểu thức

3602 x 27 – 9060 14607 : 27 + 459

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 …………………………………………………………………………………………………………

 b) Tìm x:

453 8460: x = 18 x : 134 = 564

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

**Câu 6**. Một lớp học có 38 học sinh. Số học sinh nam nhiều học sinh nữ là 6 em. Hỏi lớp hoc đó có bao nhiêu học sinh nam, bao nhiêu học sinh nữ?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

**Câu 7**. Để lát nền nhà hết 300 viên gạch men hình vuông có kích thướng 40cm. Tính diện tích nền nhà đó bao nhiêu mét vuông?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

**Câu 8.** Một kho chứa 336 bao xi măng, mỗi bao cân nặng 50 kg. Người ta lấy đi 1/8 số xi măng đó. Hỏi người ta đã lấy đi bao nhiêu tạ xi măng?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………